

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị  
về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển  
bền vững đất nước trong tình hình mới**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới và Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; nâng cao nhận thức cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

#### 2. Yêu cầu

Việc triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị được thực hiện kịp thời, đồng bộ; phải nắm vững các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện.

### II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Tranh thủ các nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống, nhất là trong các ngành, lĩnh vực có thế mạnh của

huyện. Xây dựng ngành sản xuất có ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Đến năm 2030**

- Ứng dụng công nghệ sinh học bảo tồn từ 1-3 giống cây trồng, vật nuôi bản địa có giá trị kinh tế cao tại huyện.

- Ứng dụng công nghệ sinh học góp phần xử lý 100% chất thải rắn sinh hoạt đô thị có nguồn gốc hữu cơ; 100% số xã, thị trấn được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

### **2.2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất 10% sản phẩm hàng hóa của huyện.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới**

Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân; quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học là một nội dung, nhiệm vụ được xác định trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên và kịp thời cập nhật, bổ sung nội dung phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các xã, thị trấn, các tổ chức, doanh nghiệp.

### **2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển ứng dụng công nghệ sinh học**

Tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học; bảo đảm an toàn sinh học; khuyến khích sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học có giá trị cao trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y dược, quốc phòng, an ninh và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp tại các xã đặc biệt khó khăn.

Phối hợp triển khai, ứng dụng các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn huyện.

### **3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống**

Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp nhằm tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với khí hậu, thổ nhưỡng của huyện, chống chịu

sâu bệnh, dịch bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; quan tâm phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh.

Quan tâm ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo vệ môi trường, trong đó ưu tiên xử lý chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón trong nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu sinh học thân thiện với môi trường; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học được chuyển giao từ các tổ chức, đơn vị có thẩm quyền phục vụ trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

#### **4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học**

Xây dựng quy hoạch đào tạo, tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động của huyện với các cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ sinh học trong và ngoài tỉnh. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ sinh học; tăng cường đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị.

#### **5. Đẩy mạnh hợp tác về công nghệ sinh học**

Tăng cường quan hệ hợp tác trong lĩnh vực công nghệ sinh học với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh nhằm tiếp cận, chuyển giao các công nghệ tiên tiến; khuyến khích mua, chuyển giao công nghệ sinh học, trong đó quan tâm chuyển giao công nghệ mới phù hợp với điều kiện của huyện.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc quán triệt, học tập và triển khai thực hiện kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân các dân tộc trong huyện. Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn tại cơ sở.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hóa Kế hoạch này để triển khai thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về kết quả thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ huyện.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này gắn với việc thực hiện các phong trào, các cuộc vận động của từng tổ chức và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

5. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban đảng, cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy,
- Đ/c Nguyễn Ngọc Vinh - Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- TT Huyện ủy, HĐND; lãnh đạo UBND huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu .

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Tân Thị Quế**